TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 29/8/2019
V/v Ly hôn giữa chị T và anh T.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Quán Vi Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Tường
2. Bà Hoàng Thị Đào

Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Đông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2019/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 về "*Ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị T**. Sinh năm 1995
Nơi cư trú: Khối L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An
(Có mặt).

Bị đơn: Anh **Hồ Văn T**. Sinh năm 1987
Nơi cư trú: Xóm M, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản ghi lời khai nguyên đơn chị Hồ Thị T trình bày: Chị và anh Hồ Văn T kết hôn vào ngày 30/12/2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trong cuộc sống chung, anh chị chung sống không hòa thuận, đầm ấm mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình hai bên không phù hợp, anh Tân thường hay rượu chè bê tha và đánh đập chị. Cuộc sống chung vợ chồng

không hạnh phúc nên chị đã về bên ngoại sống ly thân anh T từ đầu năm 2018 cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có thể tiếp tục sống chung nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Văn T.

Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn T không có con chung.

Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn T không có tài sản chung gì đáng giá, do đó chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đối với bị đơn anh Hồ Văn T, trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không có mặt để lấy lời khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải. Tại phiên toà xét xử anh T vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T được ly hôn anh Tân; Về con chung: Không có; Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Chị T phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Hồ Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Hồ Văn T. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là: "Ly hôn " theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Hồ Văn T đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm M, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với bị đơn anh T, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện đã được triệu tập hợp lệ nhưng anh T không có mặt để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải nên đây là vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh T tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt anh Hồ Văn T.

[3] Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn T kết hôn tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 12 năm 2014 tại UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của chị T và anh T đảm bảo về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án chị T không thay đổi ý kiến xin ly hôn anh T, tại phiên toà chị T giữ nguyên yêu cầu đó. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó về quan hệ hôn nhân chấp nhận cho chị Hồ Thị T ly hôn anh Hồ Văn T.

Về con chung: Chị T và anh T không có con chung.

Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Chị Hồ Thị T được ly hôn anh Hồ Văn T.

Về án phí: Chị Hồ Thị T phải chịu án phí DSST 300.000đ, được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ chị Hồ Thị T đã nộp theo biên lai thu số 0007289 ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29 /8/ 2019. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện Quỳ Hợp;*
- *Chi cục THADS huyện Quỳ Hợp;*
- *UBND xã N, huyện Q; tỉnh Nghệ An;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn